

Số: 76 /HD-CD

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 8 năm 2020

HƯỚNG DẪN

Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn bộ phận trực thuộc Công đoàn Trường Đại học Nha Trang

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Hướng dẫn số 03/HD-CDN, ngày 20/01/2020 của Công đoàn Giáo dục Việt Nam về Hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở, để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các đơn vị;

Căn cứ Hướng dẫn số 02/HD-CDN, ngày 20/01/2020 của Công đoàn Giáo dục Việt Nam về Hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận, tổ công đoàn trong các công đoàn trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam;

Căn cứ tình hình thực tế của Công đoàn các đơn vị trực thuộc Công đoàn Trường, đồng thời để tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn bộ phận, Ban Chấp hành Công đoàn Trường Đại học Nha Trang Hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn bộ phận trực thuộc Công đoàn Trường như sau:

Phần thứ nhất

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. Mục đích, yêu cầu

1. Đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn bộ phận (CDBP), kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ công đoàn nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế khuyết điểm, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động, xây dựng CDBP vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

2. Nội dung đánh giá, xếp loại CDBP phải gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Công đoàn Trường theo quy định Điều lệ Công đoàn Việt Nam, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra; phương pháp, quy trình các bước đánh giá, xếp loại phải cụ thể, dễ thực hiện.

3. Việc đánh giá, xếp loại CDBP phải đảm bảo công khai, trung thực, dân chủ, khách quan; Công đoàn Trường tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả thực hiện, khắc phục tình trạng nể nang, hình thức trong đánh giá, xếp loại CDBP.

4. Kết quả đánh giá, xếp loại CDBP là căn cứ để bình xét thi đua, khen thưởng công đoàn các đơn vị.

II. Đối tượng và điều kiện đánh giá, xếp loại

1. Đối tượng:

Các Công đoàn bộ phận trực thuộc Công đoàn Trường.

2. Điều kiện:

- Công đoàn bộ phận đã hoạt động đủ từ 12 tháng trở lên;
- Đối với công đoàn bộ phận sau khi chia tách, sáp nhập, hợp nhất thì phải có thời gian hoạt động đủ từ 06 tháng trở lên.

III. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại

1. Đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và quy định của Công đoàn Trường.

2. Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, toàn diện, công bằng, phù hợp với đặc thù của loại hình CĐBP.

3. Công đoàn bộ phận tự đánh giá, chấm điểm và xếp loại có tham khảo, tiếp thu ý kiến của đoàn viên, cán bộ công đoàn; Công đoàn Trường thẩm định, đánh giá, quyết định xếp loại CĐBP.

4. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm được thực hiện như sau: Tổ chức đánh giá, xếp loại theo năm học.

5. Những đơn vị thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại nhưng không thực hiện đánh giá, xếp loại và không gửi bảng đánh giá, chấm điểm về Công đoàn Trường sẽ đương nhiên bị xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ” mà không phải xem xét, thẩm định.

Phần thứ hai

NỘI DUNG, TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

CÔNG ĐOÀN ĐƠN VỊ

1. Nội dung, tiêu chí đánh giá công đoàn đơn vị

- Thực hiện đánh giá, chấm điểm theo Phụ lục 1 đính kèm Hướng dẫn này.

2. Cơ cấu thang điểm:

- | | | |
|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| - Nhóm tiêu chí 1. | Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, cán bộ, nhà giáo và người lao động (CBNGNLD) và tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát | điểm tối đa 40 điểm |
| - Nhóm tiêu chí 2. | Xây dựng tổ chức công đoàn. | điểm tối đa 40 điểm |
| - Nhóm tiêu chí 3. | Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác. | điểm tối đa 15 điểm |
| - Nhóm tiêu chí 4. | Điểm thưởng | điểm tối đa 05 điểm |

3. Cách chấm điểm

- Các nội dung nhóm tiêu chí quy định tại Hướng dẫn này được xây dựng với số điểm tối đa. Các công đoàn bộ phận căn cứ mức độ kết quả đạt được của từng nội dung tiêu chí để tính điểm, kết quả đạt đến đâu thì chấm điểm tương ứng.

- Khi chấm điểm đối với các tiêu chí, đơn vị phải liệt kê được dẫn chứng, minh chứng cụ thể đối với hoạt động đơn vị đã triển khai, thực hiện; có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho công tác khảo sát, kiểm tra của Công đoàn Trường.

Phần thứ ba

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN BỘ PHẬN

Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CDBP theo 04 mức như sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Là CDBP được chọn từ các CDBP được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ (*cụ thể, không quá 70% công đoàn bộ phận được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong tổng số các công đoàn bộ phận được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ*), đồng thời có đủ các điều kiện sau đây:

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; có tập hợp ý kiến đoàn viên, CBNGNLD trong việc đóng góp ý kiến cho các hoạt động của các cấp chính quyền và công đoàn cấp trên.

- Không có đoàn viên, cán bộ, nhà giáo là cán bộ chủ chốt ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

- Không có nhóm tiêu chí nào chấm đạt dưới 50% tổng số điểm.

- Không có tổ công đoàn trực thuộc xếp loại yếu (đối với công đoàn bộ phận).

Những công đoàn bộ phận được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thuộc diện đơn vị được đề nghị khen thưởng theo Quy chế khen thưởng của tổ chức công đoàn.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Là CDBP đạt từ 80 điểm trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ: Là CDBP đạt từ 50 điểm đến dưới 80 điểm.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ: Là CDBP đạt dưới 50 điểm.

Lưu ý: Đơn vị có vi phạm một trong các tiêu mục tại mục 3.3 (trong phụ lục 1) sẽ bị xếp loại hạ một mức so với số điểm đạt được.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Trường

- Ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CDBP đảm bảo quy định của Công đoàn Giáo dục Việt Nam.

- Hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của các công đoàn bộ phận; đánh giá, quyết định xếp loại chất lượng hoạt động đối với các CDBP trực thuộc;

kiểm tra, thẩm định việc tự đánh giá, xếp loại của CĐBP; hủy bỏ kết quả xếp loại đối với các CĐBP thực hiện việc đánh giá, xếp loại không trung thực, không chính xác.

- Tổ chức đánh giá công tác xây dựng CĐBP hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có các hình thức động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo quy định của Luật Thi đua Khen thưởng và quy định của Công đoàn Giáo dục Việt Nam nhân dịp sơ kết, tổng kết công tác công đoàn hằng năm.

- Tổng hợp báo cáo kết quả xây dựng CĐBP hoàn thành tốt nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐBP hàng năm gửi về Công đoàn Giáo dục Việt Nam theo quy định.

2. Công đoàn đơn vị.

- Đầu năm học, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung tiêu chí, đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện, xây dựng CĐBP hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đơn vị.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ủy viên trong ban chấp hành và các ban quân chúng (nếu có) trực tiếp theo dõi, hướng dẫn các tổ công đoàn trực thuộc tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện những nội dung hoạt động theo các tiêu chí đã đề ra.

- Trên cơ sở kết quả đạt được, ban chấp hành CĐBP tiến hành tự đánh giá, chấm điểm chất lượng hoạt động CĐBP.

- Thông báo kết quả cho đoàn viên biết và xử lý thông tin phản hồi; gửi hồ sơ (bảng đánh giá, chấm điểm) đến Công đoàn Trường để thẩm định, quyết định xếp loại theo thẩm quyền.

- Thời gian nộp bảng tự đánh giá, chấm điểm: Gửi về Công đoàn Trường trước ngày 20/9 hàng năm.

- Địa chỉ nhận hồ sơ: Văn Phòng Công đoàn, đồng thời gửi file qua email: vpcc@rtu.edu.vn.

Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho các hướng dẫn trước đây về công tác đánh giá, xếp loại công đoàn đơn vị. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, công đoàn đơn vị báo cáo về Ban Chấp hành Công đoàn Trường (qua Văn phòng Công đoàn) để xem xét, thống nhất./.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy (để báo cáo);
- BCH Công đoàn Trường (để chỉ đạo);
- Công đoàn các đơn vị (để thực hiện);
- Website Công đoàn Trường;
- Lưu: VPCĐ.

TM. BAN CHẤP HÀNH
D. CHỦ TỊCH



Trần Trọng Đạo

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÔNG ĐOÀN ĐƠN VỊ
(Kèm theo Hướng dẫn số 76/HD-CĐĐHNT, ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Công đoàn Trường)

STT	Nội dung	Thang điểm tối đa	Điểm do đơn vị tự chấm	Minh chứng (Thống kê những văn bản chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện hoặc dẫn chứng cụ thể nội dung hoạt động để chứng minh cho việc đơn vị có triển khai, tổ chức thực hiện)
I	Nhóm tiêu chí 1: Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, cán bộ, nhà giáo và người lao động (CBNGNLD) và tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát	40 điểm		
1.1	Thực hiện dân chủ cơ sở	5		
1.1.1	Phối hợp với người đứng đầu cơ quan, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ trong cơ quan, đơn vị; hàng năm có rà soát và điều chỉnh, bổ sung nội dung khi cần thiết.	1		
1.1.2	Tổ chức giám sát việc thực hiện các nội quy, quy chế và công khai những việc CBNGNLD được biết theo quy định ít nhất 01 lần/năm.	1		
1.1.3	Phối hợp với người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đầy đủ nội dung, đúng quy trình và thời gian quy định.	1		
1.1.4	Có tổ chức cho CBNGNLD đơn vị góp ý cho các văn bản do Công đoàn Trường triển khai. (Mỗi văn bản có góp ý hoặc phản hồi: 1 điểm; không phản hồi: 0 điểm).	1		
1.1.5	Công khai công tác thi đua, khen thưởng, thực hiện chế độ chính sách cho CBNGNLD trong đơn vị.	1		
1.2	Đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động	12		
1.2.1	Tham gia các hội đồng liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của CBNGNLD (Hội đồng lương, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật...) giải quyết các vấn đề về quyền lợi của CBNGNLD theo quy định của pháp luật.	2		
1.2.2	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với CBNGNLD trong cơ quan, đơn vị ít nhất 01 lần/năm.	2		
1.2.3	Có phương thức tiếp nhận thông tin, ý kiến của CBNGNLD (Hòm thư góp ý, email, đường dây nóng...), phát hiện và phản ánh kịp thời những bất cập phát sinh trong quy chế lao động, biểu	2		

	hiện tiêu cực, tham nhũng, tệ nạn xã hội trong cơ quan, đơn vị.			
1.2.4	Thực hiện tiếp đoàn viên theo quy định; giải quyết và tham gia giải quyết kịp thời các ý kiến thắc mắc, mâu thuẫn phát sinh, các đơn thư khiếu nại, tố cáo của CBNGNLD và các tranh chấp lao động trong nội bộ cơ quan, đơn vị theo quy định; không để xảy ra đơn thư vượt cấp. <i>(Mỗi trường hợp thực hiện không đúng quy định: Đơn vị có dưới 50 người: - 1 điểm; Đơn vị từ 50 người trở lên: - 0.5 điểm).</i>	2		
1.2.5	Định kỳ họp liên tịch với chuyên môn đồng cấp để trao đổi thông tin, xem xét giải quyết những vấn đề liên quan đến CBNGNLD.	2		
1.2.6	Vận động CBNGNLD tham gia các cuộc thi, các cuộc vận động do công đoàn cấp trên tổ chức.	2		
1.3	<i>Xây dựng và thực hiện các quy chế nội bộ</i>	5		
1.3.1	Tham gia góp ý cho các quy chế của đơn vị, Trường, Hội đồng Trường, Công đoàn Trường.	2		
1.3.2	Tham gia với thủ trưởng cơ quan, đơn vị xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện có hiệu quả các nội quy, quy chế của đơn vị.	2		
1.3.3	Tham gia với thủ trưởng cơ quan, đơn vị xây dựng quy chế, kế hoạch và có hỗ trợ cho CBNGNLD tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.	1		
1.4	<i>Chăm lo đời sống cán bộ, nhà giáo, người lao động</i>	13		
1.4.1	Ban chấp hành công đoàn biết nội dung hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc, có kiến nghị sửa đổi nội dung bất hợp lý trước khi giao kết hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động. <i>(Mỗi trường hợp hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc không được mua bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội -0,5 điểm).</i>	1		
1.4.2	Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động tập thể nâng cao đời sống tinh thần của CBNGNLD.	3		
1.4.3	Kịp thời thăm hỏi, động viên CBNGNLD gặp khó khăn trong cuộc sống và kịp thời đề xuất với Công đoàn Trường các trường hợp khó khăn của đơn vị.	2		

1.4.4	- Thực hiện tốt các quy định về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; định kỳ ít nhất 1 lần/năm có tổ chức rà soát, kiểm tra điều kiện làm việc của CBNGNLD và đề xuất với thủ trưởng đơn vị cải thiện điều kiện làm việc, ngăn ngừa nguy cơ gây tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. - Tổ chức thực hiện tốt Tháng an toàn vệ sinh lao động trong đơn vị, báo cáo đúng hạn. (Có tổ chức, có báo cáo: 1 điểm; có tổ chức, không báo cáo hoặc không tổ chức, có báo cáo: - 0,5 điểm; không tổ chức, không báo cáo: 0 điểm).	1		
1.4.5	Đề xuất với thủ trưởng/người đứng đầu đơn vị có giải pháp chăm lo, nâng cao thu nhập, đời sống vật chất, tinh thần cho CBNGNLD trong cơ quan, đơn vị.	3		
1.4.6	Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện đúng, đủ các chính sách đối với CBNGNLD, đặc biệt là cán bộ trẻ, cán bộ nữ (Thai sản, hưu trí, quy hoạch, bổ nhiệm...) theo quy định.	2		
II	Nhóm tiêu chí 2: Xây dựng tổ chức công đoàn	40 điểm		
2.1	Công tác phát triển đoàn viên và quản lý đoàn viên công đoàn	4		
2.1.1	Có biện pháp tuyên truyền, vận động người lao động gia nhập Công đoàn; tổ chức kết nạp đoàn viên theo đúng quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam và hướng dẫn của CDGD Việt Nam.	1		
2.1.2	Có ít nhất 95% NLĐ đã gia nhập công đoàn tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại.	1		
2.1.3	Có sổ theo dõi, quản lý đoàn viên hoặc sử dụng phần mềm quản lý đoàn viên trên máy vi tính; các thông tin về đoàn viên được cập nhật khi có thay đổi hoặc ít nhất 6 tháng/lần. Nếu sử dụng phần mềm quản lý đoàn viên thì ít nhất 6 tháng phải in sổ 01 lần và lưu trữ hồ sơ quản lý đoàn viên.	2		
2.2	Đánh giá, xếp loại công đoàn cấp dưới (tổ công đoàn trực thuộc công đoàn bộ phận)	3		
2.2.1	Có triển khai, cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá, xếp loại công đoàn cấp dưới theo hướng dẫn của công đoàn cấp trên và phù hợp với điều kiện của đơn vị.	1		
2.2.2	Tổ chức đánh giá, xếp loại công đoàn cấp dưới đảm bảo dân chủ, công khai, đúng thời gian quy định.	1		

2.2.3	Có ít nhất 70% trở lên số tổ công đoàn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.	1		
2.3	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn	2		
2.3.1	Cử cán bộ tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ do Công đoàn Trường triệu tập đảm bảo đúng thành phần và thời gian quy định. (Mỗi hoạt động không đầy đủ, không đúng thành phần trừ 1 điểm).	2		
2.4	Hoạt động của ban chấp hành	12		
2.4.1	Có quy chế hoạt động của ban chấp hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.	2		
2.4.2	Có kế hoạch công tác hàng tháng, quý, năm của ban chấp hành phù hợp, sát với nhiệm vụ của đơn vị và chỉ đạo của công đoàn cấp trên.	2		
2.4.3	Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ủy viên ban chấp hành.	1		
2.4.4	Định kỳ (6 tháng, 01 năm) tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công của các ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra.	1		
2.4.5	Thực hiện viết bài, bản tin tham gia vào trang web Công đoàn Trường ít nhất 1 bài trong năm.	2		
2.4.6	Vận động đầy đủ lãnh đạo cấp ủy, chuyên môn đồng cấp tham gia hoạt động chung. - Hoạt động Công đoàn Trường tổ chức (nếu lãnh đạo cấp ủy, chuyên môn đơn vị tham gia đầy đủ: 1 điểm, không đầy đủ: 0,5 điểm, không có lãnh đạo nào: 0 điểm). - Các hoạt động tại đơn vị tổ chức (nếu lãnh đạo cấp ủy, chuyên môn đơn vị tham gia đầy đủ: 1 điểm, không đầy đủ: 0,5 điểm, không có lãnh đạo nào: 0 điểm).	1 1		
2.4.7	Vận động CBNGNLD tham gia các hoạt động do đơn vị tổ chức (100% tham dự: 2 điểm, từ 50% đến dưới 100% tham dự: 1 điểm, dưới 50% tham dự: 0,5 điểm; không tổ chức hoạt động nào trong năm: 0 điểm).	2		
2.5	Công tác Tài chính, tài sản công đoàn	5		
2.5.1	Công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính công đoàn đơn vị.	1		

2.5.2	Quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của công đoàn theo quy định của pháp luật và Tổng Liên đoàn, không có vi phạm quy định về tài chính.	1		
2.5.3	Hoàn thành việc trích nộp kinh phí, đoàn phí công đoàn và các khoản phải nộp khác đúng, đủ theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.	2		
2.5.4	Hoàn thành việc đóng góp Quỹ xã hội do Công đoàn Trường và CDGD Việt Nam tổ chức.	1		
2.6	Chế độ thông tin, báo cáo và công tác văn phòng	15		
2.6.1	Hoàn thành và nộp đầy đủ các báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất với công đoàn cấp trên đúng thời gian quy định. (Mỗi báo cáo nộp trễ -0,5 điểm, không nộp -1 điểm).	3		
2.6.2	Thông tin đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Công đoàn cấp trên đến CBNGNLD trong đơn vị.	2		
2.6.3	Hoàn thành hồ sơ Tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn trực thuộc đúng hạn.	3		
2.6.4	Có ý kiến đóng góp nghiêm túc, trách nhiệm trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo ... do công đoàn cấp trên tổ chức.	2		
2.6.5	Phản ánh tình hình hoạt động công đoàn và các vấn đề phát sinh liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động tại cơ quan, đơn vị với công đoàn cấp trên chính xác, kịp thời.	1		
2.6.6	Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp công đoàn (họp BCH, Ban nữ công...).	2		
2.6.7	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, lưu trữ và cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng quy định các tài liệu liên quan đến hoạt động công đoàn khi có yêu cầu.	2		
2.6.8	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động công đoàn đạt hiệu quả.	1		
III	Nhóm tiêu chí 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác	15 điểm		
3.1	Tuyên truyền, giáo dục	3		
3.1.1	Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và CBNGNLD chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Ngành, nghị quyết của công đoàn; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.	2		

3.1.2	Vận động CBNGNLD tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị, nghiệp vụ, tay nghề; khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng.	1		
3.2	Công tác phát triển Đảng	2		
3.2.1	Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng; có phát triển đảng viên mới trong đơn vị.	2		
3.3	Vận động CBNGNLD chấp hành pháp luật và các quy định của ngành	3		
3.3.1	Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật lao động, quy định của ngành.	1		
3.3.2	Không có đoàn viên vi phạm pháp luật (Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số; luật giao thông, không mắc tệ nạn xã hội...).	1		
3.3.3	Không có đoàn viên vi phạm đạo đức nhà giáo, ứng xử văn hóa học đường.	1		
3.4	Vận động đoàn viên, NLD đoàn kết, giúp đỡ nhau trong công việc và đời sống; tích cực tham gia hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện; xây dựng cơ quan đơn vị đạt chuẩn về văn hóa	3		
3.4.1	Vận động CBNGNLD hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong công tác, giảng dạy và cuộc sống; tích cực tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo do ngành, địa phương phát động.	1		
3.4.2	Tham gia xây dựng, triển khai, kiểm tra và giám sát các hoạt động nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo trong đơn vị.	1		
3.4.3	- Vận động cán bộ giảng dạy nộp điểm đúng hạn (<i>đối với đơn vị có cán bộ giảng dạy</i>). - Giải quyết hồ sơ tiếp cán bộ, sinh viên đúng hạn, đúng quy định (<i>đối với các đơn vị hành chính</i>).	1		
3.5	Vận động CBNGNLD tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động; cải tiến lề lối làm việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác	4		
3.5.1	Phối hợp với thủ trưởng đơn vị tổ chức phát động và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua; các cuộc vận động do Công đoàn Trường và Nhà trường phát động.	1		

3.5.2	Tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua và các cuộc vận động. Có hình thức khen thưởng, biểu dương, tuyên dương, kỷ luật đoàn viên công đoàn trong đơn vị.	2		
3.5.3	Có giải pháp góp phần cải tiến lề lối làm việc, thủ tục hành chính trong đơn vị theo hướng thiết thực và hiệu quả; nâng cao chất lượng công tác và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn.	1		
IV	Nhóm tiêu chí 4: Điểm thưởng	5 điểm		
4.1	Đời sống và thu nhập của CBNGNLĐ tăng hơn so với năm trước.	1		
4.2	Tham gia tích cực, đầy đủ các hoạt động do Công đoàn Trường tổ chức.	1		
4.3	Tham gia tích cực công tác xã hội từ thiện ngoài các hoạt động do công đoàn cấp trên phát động.	1		
4.4	Hoạt động công đoàn có đổi mới, sáng tạo, thiết thực, hiệu quả so với năm trước.	1		
4.5	Tổ chức giao lưu đối ngoại, tham quan nghỉ dưỡng cho CBNGNLĐ của đơn vị.	1		
Tổng điểm		100		